

Bản án số: 124/2020/HSST.

Ngày: 24 – 8 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Hữu Độ.

2/ Ông Dương Xuân Đỉnh.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2020/HSST ngày 07/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1984 tại SS, Hà Nội. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn NP, xã MĐ, huyện SS, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị X (đã chết), vợ: Đào Thị H (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010; TATS: Theo Danh, chỉ bản 211 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 26/3/2020 và Trích lục tiền án, tiền sự số 2554089/PV06 ngày 07/5/2020 thể hiện bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án:

- Ngày 10/3/2017 bị Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ra trại ngày 18/11/2017 ( bị cáo chưa chấp hành xong bản án – chưa được xoá án tích).

Nhân thân bị cáo có 05 tiền sự, 01 tiền án, cụ thể:

- Ngày 07/3/ 2001, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở giáo dưỡng 12 tháng.

- Ngày 27/7/ 2005, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng.

- Năm 2009 có hành vi Làm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản bị khởi tố vụ án, bị can. Ngày 06/8/2009, Viện kiểm sát huyện Sóc Sơn đình chỉ giải quyết do chuyển biến tình hình hành vi của bị can được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Ngày 18/6/2013 Công an xã Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Năm 2016, Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành chính về hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác.

- Ngày 16/10/2008, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã chấp hành xong bản án - được xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà xx, tổ x, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 25/3/2020, tổ công tác đội cảnh sát hình sự cùng Công an thị trấn Đông Anh, Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại đường UN, thị trấn ĐA phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 29S1- 827.64 của chị Nguyễn Thị H, sinh 1983 ở tổ x, thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa đối tượng Đ cùng vật chứng về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ : 01 mũ bảo hiểm TANA ĐAITHANH màu trắng đỏ xanh, 01 tay công bằng kim loại, màu bạc; 01 vạm phá khóa bằng kim loại, màu đen bạc. 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu đen bạc, biển kiểm soát: 29S1 - 827.64, số khung: 3902HY807543, số máy: JA39E0787682 và số tiền: 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng); 01 USB màu bạc ghi nhận quá trình phạm tội của Đ.

*Quá trình điều tra xác định:* Tối ngày 24/3/2020, Đ và 01 thanh niên tên T (khoảng 40 tuổi, nhà ở Vĩnh Phúc – Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) rủ nhau đi

trộm cắp xe máy tại ĐA. T mang theo 01 tay công, 01 đầu vạm phá khóa để trong người.

Khoảng 08 giờ ngày 25/3/2020, T đèo Đ bằng xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không rõ biển kiểm soát xuống khu vực thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội; T chở Đ đi lòng vòng tìm tài sản. Đến khoảng 18 giờ 00' cùng ngày khi đến khu vực tổ x, thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội, Đ và T phát hiện trước cửa nhà chị Nguyễn Thị H, sinh 1983, địa chỉ: Số xx, tổ x, thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội, để 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave không có người trông giữ. T dừng xe, đưa cho Đ tay công và đầu vạm. Đ xuống xe đi đến vị trí chiếc xe của chị Hòa. Đ dùng đầu vạm phá được ổ khóa điện xe Honda wave, sau đó ấn đề nổ xe nhưng không thấy nổ máy, Đ quay ra thì bị phát hiện. Đ bị lực lượng Công an và người dân bắt đưa về trụ sở làm việc. T phóng xe bỏ chạy thoát về hướng Bệnh viện BTL.

Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave đeo biển kiểm soát: 29S1- 82764 là: 15.300.000 đồng (Mười lăm triệu, ba trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản Đ chiếm đoạt là: 225.300.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với người thanh niên tên T theo lời khai của Đ tham gia cùng trộm cắp với Đ, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tách rút tài liệu để làm rõ đưa xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu đen bạc, biển kiểm soát: 29S1 – 827.64 và đăng ký xe và số tiền 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng) là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H. Ngày 25/3/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả những tài sản trên cho chị H.

Đối với 01 USB màu bạc dung lượng 4GB ghi lại quá trình thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của Đ chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

*Về dân sự:* Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự .

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSĐA ngày 05/8/2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 3 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Xử phạt:*

Nguyễn Văn Đ: Từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tù.

Về phần dân sự: Tài sản bị trộm cắp đều đã thu hồi trả lại bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không phải giải quyết.

Về phần vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm, 01 (một) tay công bằng kim loại, màu bạc, 01 (một) vạm phá khóa bằng kim loại, màu đen bạc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 20<sup>h</sup>30' ngày 25/3/2020 tại tổ x, thị trấn ĐA, ĐA, Hà Nội, Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy Wave biển kiểm soát: 29S1 - 827.64 của chị Nguyễn Thị H có trị giá 15.300.000 đồng và bên trong cốp xe có số tiền là: 210.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Đ trộm cắp là : 225.300.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu, ba trăm nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo Nguyễn Văn Đ trộm cắp tài sản có tổng giá trị là: 225.300.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu, ba trăm nghìn đồng) thuộc phạm vi giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo quy định của Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Ngày 10/3/2017, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện

Sóc Sơn xét xử về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/11/2018 nhưng theo kết quả xác minh thi hành án thì bị cáo chưa thực hiện các quyết định khác của bản án trên (chưa nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm) mà ngày 25/3/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là Tái phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi của mình và ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Đ đã từng có nhiều tiền án, tiền sự trong đó có cả những tiền án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự: Đối với các tài sản bị trộm cắp đã thu hồi và được trao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự đối với các tài sản này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 mũ bảo hiểm là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo có ý kiến do mũ đã cũ nên bị cáo không có nhu cầu nhận lại còn các tài sản khác là tài sản do bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp nên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm; 01 (một) tay công bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) vạm phá khóa bằng kim loại, màu đen bạc.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 3 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về phần dân sự nên Tòa án không giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm; 01 (một) tay công bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) vạm phá khóa bằng kim loại, màu đen bạc (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 05/8/2020).

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Thanh**